

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST

Ngày 05 tháng 8 năm 2021

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Thanh Hoàng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

2. Bà Lại Thị Thoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1980 - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976 - vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 06/01/2021, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:* Chị Phạm Thị H với anh Nguyễn Văn Q kết hôn vào ngày 27/01/2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống hai người không có tiếng nói chung. Anh Nguyễn Văn Q hay uống rượu, thường xuyên chửi bới, xúc phạm chị Phạm Thị H. Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn Q đã sống ly thân với nhau từ năm 2017 đến nay. Nay chị Phạm Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Phạm Thị H xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa chị Phạm Thị H với anh Nguyễn Văn Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 31/7/2001 và cháu Nguyễn Tiến Q, sinh ngày 04/4/2006. Hiện tại, cháu Nguyễn Anh Q đã đủ tuổi thành niên nên ở với ai là quyền của cháu. Chị Phạm Thị H đồng ý giao cháu Nguyễn Tiến Q cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn Q đã được Tòa án nhân dân huyện Krông Năng triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng không thu thập được chứng cứ đối với anh Nguyễn Văn Q và không tiến hành hòa giải giữa các đương sự theo quy định của pháp luật được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về Tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Phạm Thị H chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự; Anh Nguyễn Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do là không chấp hành quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H, xử:

Quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến Q, sinh ngày 04/4/2006 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Đối với cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 31/7/2001 đã đủ tuổi thành niên, ở với ai là quyền của cháu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn, xác định trách nhiệm nuôi con đây là vụ kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn Q có nơi cư trú tại thôn Q, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc, tại phiên họp kiểm giao việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Q.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Căn cứ vào giấy kết hôn số 04 ngày 27/01/2005 của Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì có cơ sở xác định, quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H với anh Nguyễn Văn Q là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Qua lời trình bày của chị Phạm Thị H và xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị Phạm Thị H, anh Nguyễn Văn Q sinh sống thể hiện được giữa chị H với anh Q có phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017 đến nay. Nguyên nhân là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, chị Phạm Thị H với anh Nguyễn Văn Q không quan tâm, chăm sóc tới nhau. Chị Phạm Thị H với anh Nguyễn Văn Q đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Anh Nguyễn Văn Q vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải để chị H với anh Q đoàn tụ với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị H với anh Q đã quá trầm trọng, không thể đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị H là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3.2] *Về con chung*: Quá trình giải quyết vụ án, xác định được giữa chị H với anh Q có hai con chung là cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 31/7/2001 và cháu Nguyễn Tiến Q, sinh ngày 04/4/2006. Qua lời trình bày của chị Phạm Thị H và qua xác minh tại Chính quyền địa phương xác định được cháu Nguyễn Tiến Q đang sinh sống với anh Nguyễn Văn Q. Để đảm bảo cuộc sống, cũng như tâm sinh lý cho cháu Nguyễn Tiến Q, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Nguyễn Tiến Q cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Đối với cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 31/7/2001 đã đủ tuổi thành niên, ở với ai là quyền của cháu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.5] *Về án phí*: Chị Phạm Thị H phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

- *Về con chung*: Giao cho anh Nguyễn Văn Q được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Tiến Q, sinh ngày 04/4/2006 cho đến tuổi trưởng thành (Trên 18 tuổi).

Chị Phạm Thị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con thì phải làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị Hà phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu số AA/2019/0015152 ngày 19 tháng 01 năm 2021.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã E;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Tạ Thanh Hoàng